

TỔNG QUAN HỆ THỐNG VỀ GIÁO DỤC LIÊN NGÀNH CỦA
KHỐI NGÀNH SỨC KHỎE

Nguyễn Thị Liên^{1*}, Võ Thị Hà^{1,2}, Nguyễn Ngọc Bảo Nguyễn¹, Diệp Dung Hạnh¹

1. Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

2. Bệnh viện Nguyễn Tri Phương

*Email: liennt@pnt.edu.vn

Ngày nhận bài: 02/6/2024

Ngày phản biện: 15/7/2024

Ngày duyệt đăng: 10/8/2024

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Giáo dục liên ngành (IPE) là môn học khi sinh viên từ hai hay nhiều ngành khác nhau học cùng nhau để nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc bệnh nhân. Giáo dục liên ngành ngày càng trở nên phổ biến và đặc biệt quan trọng trong khối ngành giáo dục sức khỏe. **Mục tiêu nghiên cứu:** Mô tả đặc điểm, hiệu quả và các yếu tố ảnh hưởng đến chương trình giáo dục liên ngành. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Đề tài tìm kiếm các nghiên cứu trên các cơ sở dữ liệu điện tử Pubmed, Science Direct và The Cochrane Library từ tháng 01/1988 đến tháng 12/2023 bằng cách sử dụng các từ khóa: "Interprofessional education", "Interprofessional Relation", "Collaborate", "Cooperate", "Effective", "Characteristic", "Factor", "Attitude", "Perception" và kết hợp các từ khóa bằng toán tử Boolean: "OR", "AND". **Kết quả:** Tổng cộng có 2436 nghiên cứu được trích xuất sau tìm kiếm dữ liệu và 50 nghiên cứu thỏa tiêu chí lựa chọn được đưa vào phân tích. Các nghiên cứu được chọn xuất bản trong giai đoạn năm 2010-2023. Sinh viên y khoa và điều dưỡng là 2 ngành học chiếm tỉ lệ tham gia các mô hình IPE cao nhất (76,0%). Thực hành là phương pháp giảng dạy IPE được đề cập nhiều nhất (60,0%). Sinh viên sau khi tham gia chương trình IPE đều nâng cao kiến thức, thái độ, kỹ năng. Thời gian, lịch trình là yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả chương trình IPE phổ biến nhất (30,0%). **Kết luận:** Tổng quan này cho thấy các chương trình IPE đang được triển khai rộng khắp và gia tăng theo thời gian với các hiệu quả tích cực lên kiến thức, kỹ năng và thái độ của sinh viên. Nghiên cứu tổng quan hệ thống này là thông tin hữu ích để các trường trong lĩnh vực khoa học sức khỏe tham khảo để triển khai IPE.

Từ khóa: Giáo dục liên ngành, Khối ngành sức khỏe, Tổng quan hệ thống.

ABSTRACT

INTERPROFESSIONAL EDUCATION FOR HEALTHCARE
STUDENTS: A SYSTEMATIC REVIEW

Nguyen Thi Lien^{1*}, Vo Thi Ha^{1,2}, Nguyen Ngoc Bao Nguyen¹, Diep Dung Hanh¹

1. Pham Ngoc Thach University of Medicine

2. Nguyen Tri Phuong Hospital

Background: Interprofessional education (IPE) is a course in which two students from two or more different disciplines study together to improve the quality of patient care. In health education settings, interprofessional education is growing in acceptance and significance. **Objectives:** To describe the characteristics, effectiveness, and factors that influence the effectiveness of Interprofessional education programs. **Materials and methods:** The project searched for studies on the electronic databases of Pubmed, Science Direct, and The Cochrane Library from January 1988 to December 2023 using the keywords: "Interprofessional education", "Interprofessional Relation", "Collaborate", "Cooperate", "Effective", "Characteristic", "Factor", "Attitude", "Perception" and combine keywords using Boolean operators: "OR", "AND". **Results:** A total of 2436 studies

were identified and screened, leaving a final sample of 50 studies for systematic review. These were published within 2010 to 2023. Medical and nursing majors were the two most actively participating students in IPE (76%). Practice was the most commonly employed teaching method in 60% of the studies. The majority indicated that after engaging in interprofessional education, students' knowledge (66%), attitudes (94%), and abilities improved (62%). Time and schedule were the factors that most frequently affected the effectiveness of IPE programs (30%). **Conclusions:** This review study shows a positive impact of educational intervention by IPE programs in various healthcare disciplines. These results provide an overview for educational researchers to explore this topic in the future.

Keywords: Interprofessional education, Health education, Systematic review.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục liên ngành (Inter-Professional Education – IPE) là một khía cạnh giáo dục trong đó một nhóm giảng viên từ ít nhất hai ngành hướng dẫn cho sinh viên từ ít nhất hai ngành khoa học sức khỏe khác nhau học cùng nhau, học về nhau và học lẫn nhau nhằm nâng cao năng lực hợp tác, chất lượng điều trị và sức khỏe của NB [1]. Việc giảng dạy IPE cho sinh viên khối ngành khoa học sức khỏe đã trở thành vấn đề ưu tiên của nhiều trường khoa học sức khỏe trên thế giới [2]. Học phần IPE được triển khai lần đầu tiên tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019. Hiện nay, một số trường y tế tại Việt Nam cũng đang xây dựng kế hoạch để triển khai IPE, trong đó có Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Với mong muốn đem lại cái nhìn tổng quan về đặc điểm, hiệu quả và các yếu tố ảnh hưởng đến triển khai chương trình IPE, nghiên cứu được thực hiện với mục tiêu là: Tổng quan hệ thống về các đặc điểm chương trình IPE, hiệu quả và các yếu tố ảnh hưởng đến triển khai chương trình IPE tại các trường khoa học sức khỏe trên thế giới.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Câu hỏi nghiên cứu

- Các đặc điểm của các chương trình IPE trong lĩnh vực sức khỏe là gì?
- Hiệu quả của chương trình IPE đem lại cho người học như thế nào?
- Những yếu tố nào ảnh hưởng đến hiệu quả của việc thực hiện chương trình IPE tại trường khoa học sức khỏe?

2.2. Nguồn dữ liệu và chiến lược tìm kiếm nghiên cứu

Nguồn dữ liệu: Các bài báo được tìm kiếm từ các cơ sở dữ liệu học thuật gồm Pubmed, Science Direct và The Cochrane Library từ tháng 01/1988 đến tháng 12/2023. Kết thúc tìm kiếm vào tháng 01/2024.

Chiến lược tìm kiếm: Chiến lược tìm kiếm tài liệu bám sát mục tiêu nghiên cứu và sử dụng mô hình PICO. Từ khóa tìm kiếm được thiết lập và các thuật ngữ nâng cao được định dạng theo yêu cầu của từng thư viện dữ liệu điện tử. Các từ khóa tìm kiếm chính được thể hiện qua (Bảng 1).

Bảng 1. Chiến lược tìm kiếm nghiên cứu theo PICO

AND				
	P	I	C	O
OR	Medical Student	Interprofessional	University	Characteristic
	Pharmacy Student	Interdisciplin	College	Factor
	Dental Student	Multiprofession	Undergraduate	Trait
	Nursing Student	Inter-professional		Attribute

AND			
P	I	C	O
Public Health Student	Inter-Disciplin		Effective
Occupational Therapy Student	Multi-Profession		Evaluation
Health Science Student	Multi-Disciplin		Impact
	Train		Element
	Retrain		Component
	Learn		Constituent
	Relearn		Influence
	Education		Perception
	Teach		Knowledge
	Collaborate		Skill
	Cooperate		Behavior
	Practice		Attitude

2.3. Tiêu chí lựa chọn và loại trừ

- Tiêu chí lựa chọn:

Bài báo, nghiên cứu bằng Tiếng Anh; Bài báo, nghiên cứu được công bố trong giai đoạn từ năm 1988-2023; Bài báo, nghiên cứu trên người; Bài báo, nghiên cứu có tiêu đề, tóm tắt và tài liệu toàn văn liên quan đến đặc điểm chương trình hoặc hiệu quả của việc triển khai IPE hoặc các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai chương trình IPE.

- Tiêu chí loại trừ:

Bài báo, nghiên cứu bị trùng lặp tiêu đề ở 2 cơ sở dữ liệu; Bản tóm tắt, thư từ, bài bình luận, nghiên cứu đánh giá hệ thống, nghiên cứu phân tích tổng hợp; Bài báo, nghiên cứu chỉ đề cập tới 1 ngành học; Bài báo, nghiên cứu không đề cập tới ngành cụ thể; Bài báo, nghiên cứu có kết quả không rõ ràng; Bài báo, nghiên cứu không đề cập tới số lượng sinh viên tham gia; Bài báo, nghiên cứu tập trung nhiều vào nội dung các thang đo đánh giá; Bài báo, nghiên cứu có phương pháp nghiên cứu không rõ ràng.

2.4. Trích xuất dữ liệu

Các bài báo nghiên cứu được chọn sẽ được tiến hành tổng hợp và phân tích thông tin.

Về đặc điểm nghiên cứu và đặc điểm chương trình IPE các biến được tổng hợp và phân tích là nơi xuất bản, năm xuất bản, ngành học của sinh viên, số lượng sinh viên tham gia, thời gian đào tạo, phương pháp giảng dạy, phương pháp lượng giá.

Về hiệu quả chương trình IPE các biến số được thu thập liên quan đến khía cạnh nâng cao kiến thức, thái độ kỹ năng cho sinh viên. Ngoài ra, yếu tố ảnh hưởng đến chương trình IPE được tổng hợp theo các biến như thời gian, giới tính, nguồn lực tài chính, số lượng sinh viên, địa lý văn hóa, hậu cần.

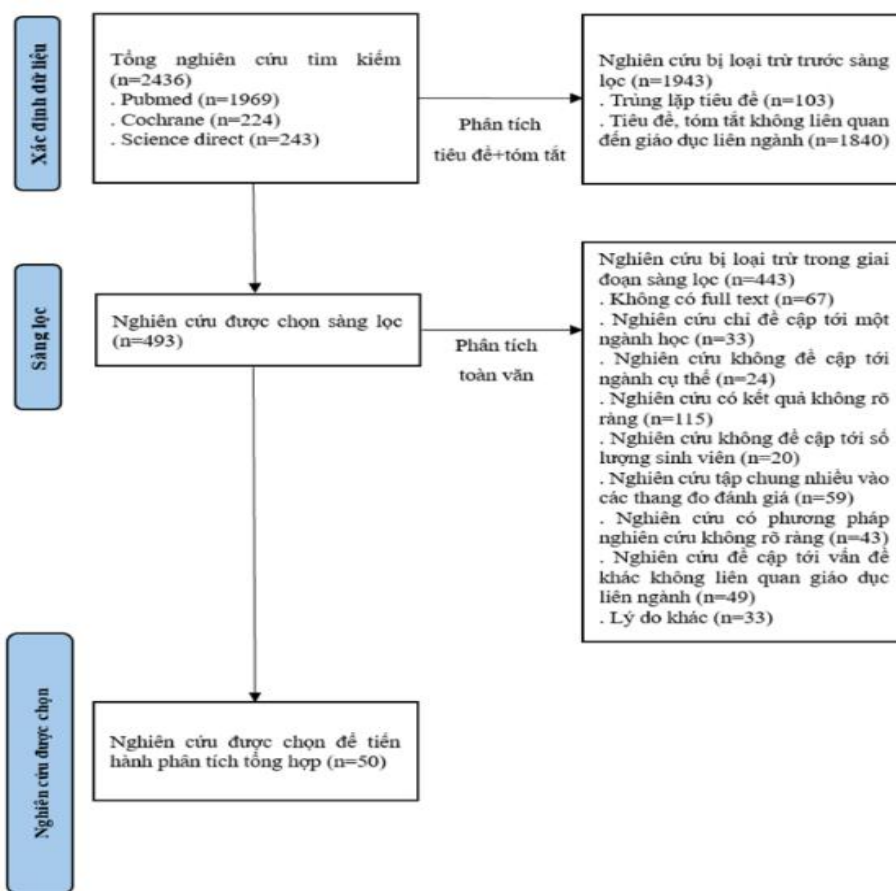
Các biến số trong nghiên cứu được thông kê mô tả dựa trên số lượng các nghiên cứu đề cập (n) và tỷ lệ (%).

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm của các nghiên cứu được chọn và chương trình IPE

Trong quá trình tìm kiếm, chúng tôi xác định được 2436 nghiên cứu. Sau đó, chúng tôi tiến hành sàng lọc bằng tiêu đề, tóm tắt và bài nghiên cứu toàn văn. Có 2386 nghiên cứu

bị loại và chúng tôi xác định được còn 50 nghiên cứu thỏa mãn tiêu chuẩn lựa chọn và loại trừ để đưa vào phân tích tổng quan.



Hình 1. Sơ đồ PRISMA quá trình tìm kiếm, sàng lọc và lựa chọn nghiên cứu

Nhận xét: Đặc điểm các nghiên cứu được chọn và chương trình IPE được thể hiện trong bảng 2.

Bảng 2. Đặc điểm các nghiên cứu được chọn và chương trình IPE

Tên biến số	Mô tả	Số lượng (n=50)	Tỷ lệ (%)
Nơi xuất bản	Châu Á	16	32,0%
	Châu Mỹ	23	46,0%
	Châu Âu	7	14,0%
	Châu Đại dương	4	8,0%
Năm xuất bản	2010-2015	9	18,0%
	2016-2019	18	36,0%
	2020-2023	23	46,0%
Ngành học của sinh viên	Y khoa	38	76,0%
	Điều dưỡng	38	76,0%
	Dược	19	38,0%
	Răng hàm mặt	9	18,0%
	Các ngành khác (vật lý trị liệu, dinh dưỡng, y tế công cộng,...)	20	40,0%

Tên biến số	Mô tả	Số lượng (n=50)	Tỷ lệ (%)
Số lượng sinh viên tham gia	< 50 sinh viên	9	18,0%
	50 tới 100 sinh viên	12	2,0%
	> 100 sinh viên	29	58,0%
Thời gian đào tạo	≤ 1 tuần	26	52,0%
	1 đến 4 tuần	2	4,0%
	≥ 4 tuần	8	16,0%
Phương pháp giảng dạy	Lý thuyết	2	4,0%
	Thực hành	30	60,0%
	Mô phỏng	12	24,0%

Nhận xét: Nghiên cứu về chương trình IPE thực hiện chủ yếu tại Châu Mỹ và Châu Á với lần lượt là 23 nghiên cứu (46,0%) và 16 nghiên cứu (32,0%). Ngoài ra, nghiên cứu về IPE được thực hiện nhiều trong giai đoạn từ năm 2016-2019 và năm 2020-2023 với lần lượt là 18 nghiên cứu (36,0%) và 23 nghiên cứu (46,0%).

Phần lớn các nghiên cứu (76,0%) có sinh viên từ 2 ngành là y khoa và điều dưỡng tham gia IPE. Phần lớn các nghiên cứu có thời gian đào tạo ngắn hạn từ 1 tuần trở xuống với 26 nghiên cứu đề cập (52,0%). Thực hành là phương pháp giảng dạy IPE được đề cập nhiều nhất với 30 nghiên cứu đề cập (60,0%). Tiếp theo, mô phỏng là phương pháp giảng dạy IPE phổ biến thứ hai với 12 nghiên cứu đề cập (24,0%).

3.2. Hiệu quả chương trình IPE cho sinh viên và các yếu tố ảnh hưởng đến triển khai IPE

Bảng 3. Hiệu quả và các yếu tố ảnh hưởng đến triển khai chương trình IPE

Tên biến số	Định nghĩa/Mô tả	Số lượng (n=50)	Tỷ lệ (%)
Nâng cao kiến thức của sinh viên	Kiến thức về chuyên môn	11	22,0%
	Kiến thức về hợp tác liên ngành	16	32,0%
	Kiến thức về ngành khác	6	12,0%
Nâng cao kỹ năng của sinh viên	Kỹ năng giao tiếp	24	48,0%
	Kỹ năng hợp tác liên ngành	17	34,0%
	Kỹ năng giải quyết vấn đề	12	24,0%
	Kỹ năng chuyên môn	3	6,0%
	Kỹ năng công nghệ thông tin	2	4,0%
Cải thiện thái độ của sinh viên	Thái độ tích cực với hợp tác liên ngành	33	66,0%
	Tự tin vào năng lực của bản thân	4	8,0%
	Thái độ tích cực về vai trò và trách nhiệm của ngành khác	16	32,0%
	Thái độ tích cực trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc bệnh nhân	7	14,0%
Yếu tố ảnh hưởng đến triển khai IPE	Thời gian	15	30,0%
	Giới tính	4	8,0%
	Nguồn lực tài chính	1	2,0%
	Số lượng sinh viên	5	10,0%
	Địa lý, văn hóa	3	6,0%
	Hậu cần	4	8,0%

Nhận xét: Hiệu quả của các chương trình IPE được báo cáo là nâng cao kiến thức và kỹ năng, đồng thời cải thiện thái độ. Về khía cạnh nâng cao kiến thức cho sinh viên sau khi

tham gia thì chủ yếu là nâng cao kiến thức chuyên môn của sinh viên với 11 nghiên cứu đề cập (22,0%), nâng cao kiến thức của sinh viên về hợp tác liên ngành với 16 nghiên cứu đề cập (32,0%). Về việc nâng cao kỹ năng cho sinh viên, nâng cao kỹ năng giao tiếp là khía cạnh được đề cập nhiều nhất với 24 nghiên cứu (48,0%). Về cải thiện thái độ của sinh viên thì thái độ tích cực về hợp tác liên ngành với 33 nghiên cứu đề cập (66,0%), nâng cao sự tự tin về năng lực bản thân với 4 nghiên cứu đề cập (8,0%), nâng cao thái độ tích cực về vai trò, trách nhiệm của những ngành nghề khác với 16 nghiên cứu đề cập (32,0%) và nâng cao thái độ tích cực về chăm sóc lấy bệnh nhân làm trung tâm hoặc cải thiện chất lượng chăm sóc bệnh nhân với 7 nghiên cứu đề cập (14,0%). Trong các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả chương trình IPE thì thời gian, lịch trình là một trong những yếu tố ảnh hưởng phổ biến nhất đến hiệu quả chương trình với 15 nghiên cứu đề cập (30,0%).

IV. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm của các nghiên cứu được chọn và chương trình IPE

Các nghiên cứu được chọn chủ yếu được thực hiện tại Châu Mỹ. Kết quả này tương tự như nghiên cứu tổng quan hệ thống của Rebecca Olson và Andrea Bialocerkowsk năm 2014 [3]. Các nghiên cứu về IPE được thực hiện chủ yếu tại Châu Mỹ vì một số quốc gia trong khu vực như Mĩ, Canada dễ dàng tổ chức chương trình này do có những điều kiện thuận lợi [4].

Các nghiên cứu được chọn chủ yếu nằm trong giai đoạn từ năm 2010 tới năm 2023. Các nghiên cứu về IPE được thực hiện nhiều trong giai đoạn này do WHO ban hành Khung hành động về IPE vào năm 2010 [4], điều này cho thấy WHO đã nhận thức rõ tầm quan trọng của IPE trong cải thiện chất lượng chăm sóc sức khỏe và đáp ứng nhu cầu y tế toàn cầu.

Số lượng sinh viên tham gia vào chương trình IPE trong nghiên cứu này khoảng từ 12 đến 996 sinh viên. So với nghiên cứu trước đó của Scott Reeves và cộng sự năm 2016 [5] có số lượng sinh viên tham gia dao động nhỏ hơn với 30 đến 100 sinh viên tham gia. Sinh viên y khoa và điều dưỡng được đề cập trong phần lớn nghiên cứu bởi vì thực tế đây là 2 ngành học chiếm số lượng lớn trong trường đại học và tham gia vào chương trình lâm sàng nhiều hơn các ngành còn lại. Kết quả này của chúng tôi cũng tương đồng với tổng quan hệ thống của Marwh Gassim Aldriwesh và cộng sự năm 2021 [6]. Trong đó, đa số các nghiên cứu của chúng tôi có thời gian đào tạo ngắn hơn 1 tuần, điều này tương tự nghiên cứu của Erin M. Spaulding và cộng sự năm 2021 [7]. Ngoài ra, một số nghiên cứu được thực hiện trên 4 tuần. Điều này cho thấy rằng không có thời gian đào tạo tối ưu cho chương trình IPE.

Về phương pháp giảng dạy IPE, phương pháp phổ biến nhất được đề cập là thực hành và mô phỏng. Điều này phản ánh sự chú trọng vào việc tạo ra các trải nghiệm thực tế và tương tác giữa các sinh viên từ các ngành học khác nhau, giúp sinh viên áp dụng kiến thức và kỹ năng thực tế một cách hiệu quả nhằm đem lại hiệu quả tốt cho người bệnh.

4.2. Hiệu quả chương trình IPE cho sinh viên và các yếu tố ảnh hưởng đến triển khai IPE

Hiệu quả chương trình IPE trong nghiên cứu tổng quan hệ thống này được thể hiện thông qua khía cạnh đều cải thiện và nâng cao kiến thức, kỹ năng, thái độ cho người học sau khi tham gia chương trình IPE. Kết quả này tương tự nghiên cứu của Chulani Herath và cộng sự năm 2017 [8] và nghiên cứu của R. Riskiyana và cộng sự năm 2018 [9].

Thời gian, lịch trình của sinh viên là yếu tố phổ biến ảnh hưởng đến hiệu quả chương trình. Vì thời gian, lịch trình học của các sinh viên đến từ những ngành khác nhau thì không giống nhau, do đó để tổ chức được chương trình cho tất cả các ngành đều tham gia thực sự rất khó khăn. Tương tự, nghiên cứu của Chulani Herath và cộng sự năm 2017 [8] cũng xác định rằng thời gian là một trong những yếu tố cản trở hiệu quả mà chương trình mang lại.

V. KẾT LUẬN

Tổng quan này cho thấy các chương trình IPE đang được triển khai rộng khắp và gia tăng theo thời gian với các hiệu quả tích cực lên kiến thức, kỹ năng và thái độ của sinh viên. Nghiên cứu tổng quan hệ thống này là thông tin hữu ích để các trường trong lĩnh vực khoa học sức khỏe tham khảo để triển khai IPE.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Gilbert JH, Yan J, Hoffman SJ. A WHO report: framework for action on interprofessional education and collaborative practice. *Journal of allied health*. Fall 2010. 39 Suppl 1, 196-7.
 2. Sundberg K, Reeves S, Josephson A, Nordquist J. Framing IPE. Exploring meanings of interprofessional education within an academic health professions institution. *Journal of interprofessional care*. Nov-Dec 2019. 33 (6), 628-635, doi: 10.1080/13561820.2019.1586658.
 3. Olson R, Bialocerkowski A. Interprofessional education in allied health: a systematic review. *Medical education*. Mar 2014. 48 (3), 236-46, doi: 10.1111/medu.12290.
 4. World Health Organization. *Framework for action on interprofessional education and collaborative practice*. 2010. Accessed March 20, 2024. <https://www.who.int/publications/i/item/framework-for-action-on-interprofessional-education-collaborative-practice>.
 5. Reeves S, Fletcher S, Barr H, et al. A BEME systematic review of the effects of interprofessional education: BEME Guide No. 39. *Medical teacher*. Jul 2016. 38 (7), 656-68, doi: 10.3109/0142159X.2016.1173663.
 6. Aldriwesh MG, Alyousif SM, Alharbi NS. Undergraduate-level teaching and learning approaches for interprofessional education in the health professions: a systematic review. *BMC Med Educ*. Jan 3 2022. 22 (1), 13, doi: 10.1186/s12909-021-03073-0.
 7. Spaulding EM, Marvel FA, Jacob E, et al. Interprofessional education and collaboration among healthcare students and professionals: a systematic review and call for action. *Journal of interprofessional care*. Jul-Aug 2021. 35 (4), 612-621, doi: 10.1080/13561820.2019.1697214.
 8. Herath C, Zhou Y, Gan Y, Nakandawire N, Gong Y, Lu Z. A comparative study of interprofessional education in global health care: A systematic review. *Medicine*. Sep 2017. 96 (38), e7336, doi: 10.1097/MD.00000000000007336.
 9. Riskiyana R, Claramita M, Rahayu GR. Objectively measured interprofessional education outcome and factors that enhance program effectiveness: A systematic review. *Nurse education today*. Jul 2018. 66, 73-78, doi: 10.1016/j.nedt.2018.04.014.
-